

Số: 75/2021/QĐST-HNGĐ  
Về việc: Ly hôn.

ĐA, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa: **Nguyên đơn:** Anh **Trần Xuân C**, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 4 phố PL, thị trấn NQ, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

**Bị đơn:** Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn SM, xã VL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Xuân C và chị Trần Thị H.**

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Anh **Trần Xuân C** và chị **Trần Thị H** có 01 con chung là cháu **Trần Gia Khánh**, sinh ngày 11/8/2013. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu **Trần Gia Khánh** cho đến khi cháu **Khánh** đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **Trần Xuân C** có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét ở vụ án này.

- **Về án phí:** án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh C xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào 300.000 đồng anh C đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008765 ngày 28/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Nay anh C được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- UBND TT NQ;
- UBND xã VL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 11, Quyết số: 01.2013, ngày 10.3.2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Trung Trực**